

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÔN NHÂN GIA ĐÌNH**

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3,4 Điều 218, 219 và khoản 2 Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn đã rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ Luật tố tụng dân sự;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 143/2021/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc “Ly hôn” giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Vi Thị T, sinh năm 1957

ĐKHKT: Tổ 9, phường T, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

**Bị đơn:** Ông Trần Đức L, sinh năm 1955

ĐKHKT: Tổ 9, phường T, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Người khởi kiện có quyền nhận lại đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ đã nộp cho Tòa án nếu có yêu cầu và có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bà Vi Thị T được hoàn trả 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu 0004593 ngày 15 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

3. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THA Dân sự TPTN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Loan**

